

Số: /QĐ-BNN-TCCB Hà Nội, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn**  
**và cơ cấu tổ chức của Cục Trồng trọt**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ; Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;*

*Xét đề nghị của Cục Trồng trọt tại Tờ trình số 784/TTr-TT-VP ngày 22/8/2023;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Cục Trồng trọt là tổ chức trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thực hiện chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về hoạt động trồng trọt; bảo tồn đa dạng sinh học trong lĩnh vực trồng trọt thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng.

2. Cục Trồng trọt có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng, có kinh phí hoạt động theo quy định của pháp luật.

3. Trụ sở của Cục đặt tại thành phố Hà Nội.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Các dự thảo: luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; nghị định, nghị quyết của Chính phủ; quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành, lĩnh vực theo chương trình, kế hoạch xây dựng pháp luật hàng năm của Bộ và các nghị quyết, cơ chế, chính sách, dự án, đề án theo phân công của Bộ trưởng;

b) Chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn, hàng năm và các dự án, công trình quan trọng quốc gia, các chương trình, đề án, dự án công trình thuộc chuyên ngành, lĩnh vực quản lý của Cục theo phân công của Bộ trưởng.

2. Trình Bộ ban hành quyết định, chỉ thị, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật; tổ chức xây dựng tiêu chuẩn quốc gia về quản lý chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Cục theo phân công của Bộ trưởng và quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, đánh giá, tổng hợp báo cáo thực hiện các cơ chế, chính sách, chiến lược, kế hoạch về chuyên ngành, lĩnh vực đã được phê duyệt thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Cục; chỉ đạo và tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Cục.

4. Ban hành các văn bản cá biệt và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc chuyên ngành, lĩnh vực được giao quản lý.

5. Về hoạt động trồng trọt:

a) Trình Bộ chương trình, đề án, dự án, chiến lược phát triển trồng trọt;

b) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra thực hiện hoạt động trồng trọt; phát triển vùng cây trồng, sản xuất nông sản thực phẩm an toàn; kế hoạch sử dụng, bảo vệ và cải tạo nâng cao độ phì đất nông nghiệp; chống xói mòn, sa mạc hoá và sạt lở đất;

c) Chỉ đạo thực hiện về cơ cấu cây trồng; canh tác, kỹ thuật trồng trọt, thu hoạch, bảo quản; tổng kết, đánh giá thực hiện kế hoạch sản xuất trồng trọt hàng năm; ban hành kế hoạch chuyên đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa phạm vi toàn quốc;

d) Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo thực hiện; sơ kết và tổng kết, đánh giá sản xuất trồng trọt hằng vụ, hằng năm và từng giai đoạn;

đ) Chỉ đạo, xây dựng, kiểm tra thực hiện kế hoạch, đề án, chiến lược phát triển cây trồng, sản xuất sản phẩm trồng trọt bảo đảm an toàn thực phẩm;

e) Chỉ đạo thực hiện cơ cấu cây trồng, kỹ thuật trồng trọt; theo dõi diễn biến và đề xuất các giải pháp khắc phục thiên tai trong sản xuất trồng trọt.

6. Về quản lý giống cây trồng bao gồm giống cây nông nghiệp, giống cây dược liệu, giống cây cảnh và giống nấm ăn:

a) Trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc gia về sản xuất giống cây trồng; chất lượng giống cây trồng, vật liệu nhân giống cây trồng; chất lượng cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng;

Danh mục: loài cây trồng chính; nguồn gen giống cây trồng cấm xuất khẩu, giống cây trồng thuộc Danh mục sản phẩm, hàng hóa nhóm 2;

b) Chủ trì xây dựng chiến lược, đề án, chương trình, kế hoạch phát triển giống cây trồng;

c) Quyết định cấp, cấp lại, gia hạn, đình chỉ, phục hồi, hủy bỏ quyết định lưu hành giống cây trồng; quyết định cấp, cấp lại, hủy bỏ quyết định công nhận đặc cách giống cây trồng; tiếp nhận và đăng tải thông tin về giống cây trồng tự công bố lưu hành trên Cổng thông tin điện tử của Cục Trồng trọt; chỉ đạo công tác bình tuyển, công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng theo quy định;

d) Quản lý nhà nước về hoạt động sản xuất, buôn bán giống cây trồng;

đ) Quản lý hoạt động về lưu mẫu giống cây trồng, kiểm định ruộng giống, lấy mẫu vật liệu nhân giống cây trồng. Ban hành tài liệu khung về tập huấn nghiệp vụ kiểm định ruộng giống, lấy mẫu vật liệu nhân giống cây trồng;

e) Cấp và thu hồi giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu nguồn gen giống cây trồng, giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận lưu hành, quyết định lưu hành đặc cách, tự công bố lưu hành giống cây trồng theo quy định của pháp luật; Cấp, thu hồi giấy phép xuất khẩu giống cây trồng và hạt lai của giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận lưu hành hoặc tự công bố lưu hành và không thuộc Danh mục nguồn gen giống cây trồng cấm xuất khẩu;

g) Thực hiện nhiệm vụ dự trữ quốc gia về giống cây trồng theo phân công của Bộ trưởng và theo quy định của pháp luật;

h) Quản lý việc bảo tồn, lưu trữ, khai thác nguồn gen giống cây trồng theo quy định của pháp luật;

i) Ban hành quy trình sản xuất, hướng dẫn kỹ thuật canh tác cho các loài cây trồng;

k) Quản lý nhà nước về chất lượng giống cây trồng theo quy định của pháp luật;

l) Cấp, cấp lại, hủy bỏ quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng;

m) Chứng nhận, chứng nhận lại, hủy bỏ Giấy chứng nhận sản phẩm cây trồng xuất khẩu theo phân công của Bộ trưởng và theo quy định của pháp luật.

## 7. Về Bảo hộ giống cây trồng:

a) Văn phòng Bảo hộ giống cây trồng đặt tại Cục Trồng trọt;

b) Thực hiện quản lý nhà nước về quyền đối với giống cây trồng mới theo quy định của pháp luật.

## 8. Về quản lý sử dụng đất nông nghiệp:

a) Trình Bộ kế hoạch chuyên cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa phạm vi toàn quốc; Danh mục các loài, chủng sinh vật có ích sử dụng trong canh tác thuộc lĩnh vực trồng trọt;

b) Trình Bộ tiêu chí xác định, biện pháp quản lý và quy trình sản xuất trên vùng đất dốc, đất trũng, đất phèn, đất mặn, đất cát ven biển và đất có nguy cơ sa mạc hóa, hoang mạc hóa; kế hoạch sử dụng, bảo vệ và cải tạo nâng cao độ phì đất nông nghiệp, chống xói mòn, sa mạc hóa và sạt lở đất;

c) Tham mưu trình Bộ và cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm của các tổ chức, cá nhân làm ô nhiễm và suy thoái đất, lan truyền sinh vật gây hại; hủy diệt sinh vật có ích trong canh tác theo quy định của pháp luật;

d) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra thực hiện kế hoạch sử dụng, bảo vệ và cải tạo nâng cao độ phì đất nông nghiệp; chống xói mòn, sa mạc hóa và sạt lở đất;

đ) Thẩm định chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích khác trên cơ sở đề nghị của Bộ và địa phương theo quy định;

e) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa, đất sản xuất nông nghiệp khác;

g) Hướng dẫn việc bóc, sử dụng tầng đất mặt của đất được chuyển mục đích sử dụng từ đất chuyên trồng lúa nước khi xây dựng công trình theo quy định;

h) Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện thu gom, xử lý, sử dụng phụ phẩm cây trồng;

i) Điều tra, đánh giá nguồn sinh vật có ích trong canh tác theo quy định;

k) Thực hiện quyền và trách nhiệm về quản lý sử dụng đất nông nghiệp.

#### 9. Quản lý chất lượng và sản xuất nông sản an toàn:

a) Trình Bộ cơ chế, chính sách, đề án, dự án về sản xuất trồng trọt bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm; các quy định, tiêu chuẩn quốc gia về sản xuất trồng trọt bảo đảm an toàn thực phẩm, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về điều kiện đảm bảo, an toàn thực phẩm trong sản xuất trồng trọt thuộc phạm vi quản lý của Cục theo phân công của Bộ trưởng;

b) Tổ chức tập huấn và cấp mã số người lấy mẫu sản phẩm cây trồng theo quy định;

c) Tham gia tuyên truyền, phổ biến giáo dục chính sách pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm trong sản xuất trồng trọt;

d) Thực hiện công tác bồi dưỡng cán bộ chuyên trách quản lý chất lượng và sản xuất nông sản an toàn thuộc phạm vi quản lý của Cục theo quy định.

#### 10. Trồng trọt hữu cơ:

a) Trình Bộ trưởng chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, cơ chế chính sách, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc gia về trồng trọt hữu cơ thuộc phạm vi quản lý của Cục;

b) Chỉ đạo và giám sát thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án, dự án trồng trọt hữu cơ thuộc phạm vi quản lý của Cục;

c) Bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về trồng trọt hữu cơ, đánh giá phù hợp tiêu chuẩn Việt Nam về trồng trọt hữu cơ.

11. Bảo tồn nguồn gen giống cây trồng và đa dạng sinh học trong lĩnh vực trồng trọt:

a) Trình Bộ trưởng các chương trình, đề án, dự án về bảo tồn nguồn gen giống cây trồng và đa dạng sinh học trong lĩnh vực trồng trọt;

b) Tổ chức điều tra, đánh giá giống cây trồng đặc hữu hoặc có giá trị đang bị đe dọa tuyệt chủng để đưa vào Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ;

c) Chỉ đạo kiểm tra việc thu thập, lưu trữ, bảo tồn, khai thác nguồn gen cây trồng theo quy định của pháp luật;

d) Tổ chức điều tra, đánh giá, thu thập, bảo quản loài vi sinh vật và nấm đặc hữu hoặc có giá trị đang bị đe dọa tuyệt chủng để đưa vào Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ;

đ) Tham gia nghiên cứu chọn, tạo và chuyển giao công nghệ về nguồn gen giống cây trồng;

e) Khai thác, sử dụng, bảo tồn nguồn gen giống cây trồng;

g) Tổ chức việc lưu giữ và bảo quản lâu dài mẫu vật di truyền của loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, loài nhập khẩu phục vụ công tác nghiên cứu, nhân giống, lai tạo giống, ứng dụng và phát triển nguồn gen;

h) Điều tra, thu thập, đánh giá và xây dựng cơ sở dữ liệu về nguồn gen thuộc phạm vi quản lý và cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu về nguồn gen cho Bộ Tài nguyên và Môi trường;

i) Quản lý nhà nước về đa dạng sinh học nguồn gen giống cây trồng.

12. Thẩm định, đánh giá, chỉ định, công nhận và quản lý hoạt động của phòng, đơn vị thử nghiệm, kiểm nghiệm, kiểm định, đánh giá sự phù hợp về giống cây trồng, an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Cục theo quy định pháp luật.

13. Thực hiện nhiệm vụ về khoa học công nghệ, môi trường, biến đổi khí hậu về lĩnh vực trồng trọt theo phân công, phân cấp của Bộ trưởng.

14. Về khuyến nông:

a) Tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, chiến lược phát triển khuyến nông, định mức kinh tế kỹ thuật về khuyến nông;

b) Phối hợp xây dựng, ban hành danh mục tiên bộ kỹ thuật về giống, sản phẩm, quy trình sản xuất, giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý khuyến khích chuyển giao trong nông nghiệp;

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác về các hoạt động khuyến nông theo quy định.

15. Thực hiện nhiệm vụ quản lý đầu tư và xây dựng công trình theo phân công, phân cấp của Bộ trưởng; thực hiện nhiệm vụ quản lý và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án do Bộ trưởng giao.

16. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trong thu hoạch, vận chuyển, sơ chế, bảo quản sản phẩm cây trồng theo quy định.

17. Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng vùng sản xuất hàng hóa tập trung, liên kết sản xuất, ứng dụng công nghệ cao, cơ giới hóa, chính sách về bảo hiểm nông nghiệp; giải pháp canh tác thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm phát thải khí nhà kính; tổ chức sản xuất, kinh tế hợp tác, xây dựng nông thôn mới thuộc phạm vi quản lý của Cục theo phân công của Bộ trưởng và quy định của pháp luật.

18. Thực hiện công tác điều tra, thống kê và quản lý cơ sở dữ liệu về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục.

19. Thực hiện hợp tác quốc tế, hội nhập kinh tế quốc tế và các chương trình, dự án quốc tế tài trợ theo phân công, phân cấp của Bộ trưởng và quy định pháp luật.

20. Thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch, đề án cải cách hành chính của Bộ và quy định của pháp luật. Đề xuất Bộ việc thực hiện phân cấp quản lý nhà nước lĩnh vực trồng trọt cho chính quyền địa phương.

21. Quản lý tổ chức, hoạt động dịch vụ công:

a) Trình Bộ cơ chế, chính sách về cung ứng dịch vụ công; thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ công; định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chí, tiêu chuẩn, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và các quy định về dịch vụ sự nghiệp công thuộc phạm vi quản lý của Cục;

b) Hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức thực hiện dịch vụ công trong ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật.

22. Hướng dẫn, kiểm tra đối với hoạt động của các hội, tổ chức phi chính phủ thuộc phạm vi quản lý của Cục; tham gia ý kiến về công nhận Ban vận động thành lập Hội và Điều lệ Hội theo quy định.

23. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, danh mục vị trí việc làm; cơ cấu ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp và hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng. Thực hiện chế độ, chính sách, thi đua, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức, viên chức thuộc quyền quản lý của Cục theo quy định.

24. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thuộc phạm vi quản lý theo phân công, phân cấp của Bộ trưởng.

25. Quản lý tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao; tổ chức quản lý việc thu, sử dụng phí, lệ phí thuộc phạm vi quản lý của Cục theo quy định của pháp luật.

26. Thực hiện nhiệm vụ thường trực các Ban Chỉ đạo trong lĩnh vực trồng trọt.

27. Thực hiện chuyển đổi số lĩnh vực trồng trọt theo quy định của Bộ, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ.

28. Thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ trưởng.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Lãnh đạo Cục: có Cục trưởng và các Phó Cục trưởng do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định.

a) Cục trưởng có trách nhiệm: trình Bộ trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục; ban hành Quy chế làm việc của Cục; quy định chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức tham mưu thuộc Cục; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập (các tổ chức có tư cách pháp nhân) thuộc Cục sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ; bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh lãnh đạo của các tổ chức trực thuộc Cục theo phân cấp của Bộ trưởng và quy định của pháp luật;

b) Cục trưởng điều hành hoạt động của Cục, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về hoạt động của Cục. Phó Cục trưởng giúp Cục trưởng theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo sự phân công của Cục trưởng; chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Các tổ chức tham mưu:

- a) Văn phòng Cục (có bộ phận thường trực phía Nam);
- b) Phòng Kế hoạch, Tổng hợp;
- c) Phòng Pháp chế, Thanh tra;
- d) Phòng Cây lương thực, cây thực phẩm;
- đ) Phòng Cây công nghiệp, cây ăn quả;
- e) Phòng Sử dụng đất nông nghiệp và Môi trường;
- g) Văn phòng Bảo hộ giống cây trồng.

3. Cục Trồng trọt là cơ quan giúp Bộ thực hiện nhiệm vụ của Văn phòng Bảo hộ giống cây trồng;

a) Cục trưởng Cục Trồng trọt có trách nhiệm bố trí bộ máy, biên chế của Cục để thực hiện nhiệm vụ thường trực về Bảo hộ giống cây trồng, đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của quốc gia thành viên Hiệp hội quốc tế về Bảo hộ giống cây trồng mới theo Công ước UPOV 1991 mà Việt Nam đã tham gia;

b) Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt quy chế hoạt động của Văn phòng Bảo hộ giống cây trồng theo quy định.

4. Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Cục:

Trung tâm Khảo kiểm nghiệm giống, sản phẩm cây trồng quốc gia, trụ sở đặt tại thành phố Hà Nội;

Tổ chức quy định tại khoản 4 Điều này có con dấu, tài khoản riêng và kinh phí hoạt động theo quy định;

Cục trưởng Cục Trồng trọt có trách nhiệm sắp xếp, tổ chức lại tổ chức thuộc Cục theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký, ban hành thay thế Quyết định số 929/QĐ-BNN-TCCB ngày 24/3/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Trồng trọt và Quyết định số 2472/QĐ-BNN-TCCB ngày 27/6/2019 sửa đổi Khoản 2 Điều 3 Quyết định số 929/QĐ-BNN-TCCB ngày 24/3/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Trồng trọt.

#### **Điều 5. Trách nhiệm thi hành**

Cục trưởng Cục Trồng trọt, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng Lê Minh Hoan;
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Các Bộ: Nội vụ; Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường, Ngoại giao;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Đảng ủy Bộ;
- Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam;
- Các cơ quan, đơn thuộc Bộ;
- Đoàn TNCS. Hồ Chí Minh Bộ;
- Công đoàn Bộ;
- Lưu: VT, TCCB.

**BỘ TRƯỞNG**

**Lê Minh Hoan**